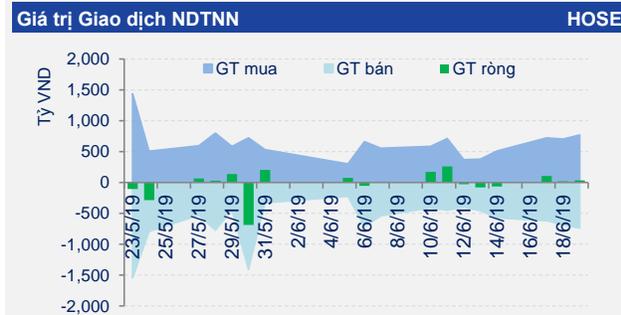
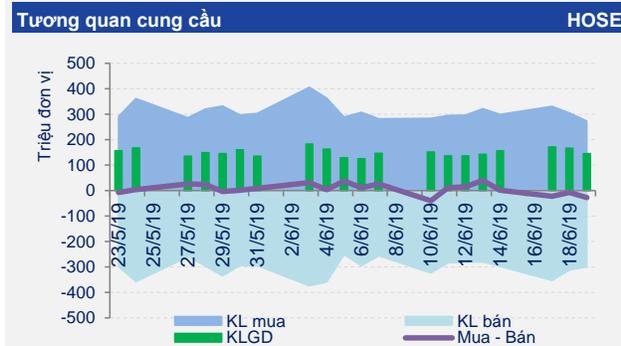


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/6/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	949.69	103.77
% Thay đổi	↑ 0.60%	↑ 0.02%
KLGD (CP)	144,712,256	19,294,590
GTGD (tỷ đồng)	3,213.66	269.52
Tổng cung (CP)	300,510,600	46,947,700
Tổng cầu (CP)	273,199,660	42,467,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,006,470	518,222
KL mua (CP)	19,723,700	274,540
GTmua (tỷ đồng)	771.05	3.23
GT bán (tỷ đồng)	738.79	5.30
GT ròng (tỷ đồng)	32.26	(2.07)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.37%	11.3	2.1	2.7%
Công nghiệp	↑ 0.33%	15.0	3.2	21.9%
Dầu khí	↑ 1.05%	15.4	2.2	5.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.66%	16.7	4.2	5.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.29%	13.3	2.6	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.38%	18.5	6.1	18.0%
Ngân hàng	↓ -0.25%	11.1	2.1	9.1%
Nguyên vật liệu	↑ 2.07%	13.0	2.1	15.0%
Tài chính	↑ 0.88%	23.0	4.2	16.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.56%	15.3	3.1	6.0%
VN - Index	↑ 0.60%	16.4	4.0	126.6%
HNX - Index	↑ 0.02%	9.3	1.6	-26.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục mạnh trong phiên hôm nay với thanh khoản cũng có sự gia tăng tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 9,49 điểm (+1%) lên 959,18 điểm; HNX-Index tăng 1,29 điểm (+1,24%) lên 105,06 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện và đã vượt trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.789 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 215 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.445 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 279 mã tăng, 110 mã tham chiếu, 209 mã giảm. VN-Index giảm nhẹ vào đầu phiên nhưng ngay sau đó bật tăng mạnh nhờ lực cầu gia tăng tốt và đà tăng này được duy trì đến cuối phiên đã giúp chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà đặc biệt là nhóm ngân hàng thu hút dòng tiền và tăng giá tốt, có thể kể đến như VCB (+2,4%), CTG (+3,7%), PLX (+3,3%), BID (+2%), GAS (+1,1%), VJC (+3,2%), VRE (+2,6%), TCB (+2,5%), VHM (+0,4%), VIC (+0,1%)... Ở chiều ngược lại, một số trụ cột đóng cửa trong sắc đỏ như HPG (-1%), POW (-1%), MSN (-0,4%), SAB (-0,2%), BHN (-1,3%)... Nhóm dầu khí cũng thu hút dòng tiền với nhiều mã tăng như PVS (+1,8%), PVD (+2,8%), PVB (+2,7%), TDG (+0,4%), OIL (+0,8%), PVC (+2,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Việc FED chưa giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 6 có lẽ đã nằm trong dự tính của nhiều nhà đầu tư khiến cho ảnh hưởng của việc này lên thị trường là không đáng kể. Mặt khác, phiên hôm nay cũng là phiên đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 6 nên thị trường sẽ có xác suất cao là dao động mạnh về một hướng như những phiên đáo hạn trước đó. Trên góc độ kỹ thuật, VN-Index đã vượt qua được ngưỡng kháng cự quanh 955 điểm (MA20-200) với nền thanh khoản được cải thiện. Điều này mở ra kỳ vọng về việc thị trường có thể tiếp tục đi lên các kháng cự cao hơn mà gần nhất là ngưỡng 965 điểm (MA50). Bên cạnh đó, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 tiếp tục tăng, qua đó duy trì basis dương ở mức cao 19,41 điểm thể hiện tâm lý rất lạc quan của nhà đầu tư đối với xu hướng ngắn hạn. Tuy nhiên với phiên tăng này thì VN-Index vẫn chưa thoát khỏi kênh giảm kéo dài từ tháng 3/2019 đến nay với cạnh trên kênh giá quanh 975 điểm nên phiên hồi phục này vẫn mang tính chất của một nhịp hồi kỹ thuật nhờ việc bật lên từ vùng hỗ trợ 940 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ diễn biến giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 955-965 điểm (MA20,200-50). Chúng tôi vẫn duy trì khuyến nghị nhà đầu tư chỉ nên giữ danh mục cổ phiếu ở mức vừa phải trong giai đoạn này và đứng ngoài quan sát thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/6/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 948,97 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu vào tốt đã giúp chỉ số tăng trở lại sắc xanh và đà tăng này được duy trì cho đến hết phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên 962,33 điểm. Trong phiên ATC, cung gia tăng nhẹ khiến mức tăng bị thu hẹp chút ít. Kết phiên, VN-Index tăng 9,49 điểm (+1%) lên 959,18 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.700 đồng, CTG tăng 750 đồng, PLX tăng 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, HPG giảm 250 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ trong phiên giao dịch sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,49 điểm. Nhưng từ khoảng 11h trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số trở lại sắc xanh và đà tăng được duy trì đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,29 điểm (+1,24%) lên 105,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 700 đồng, PVI tăng 1.200 đồng, PVS tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, DNP giảm 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 10,46 tỷ đồng. VHM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 75,8 tỷ đồng tương ứng với 966 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 58,2 tỷ đồng tương ứng với 472 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 56,9 tỷ đồng tương ứng với 4 triệu chứng chỉ quỹ.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 2,2 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 302 nghìn cổ phiếu. TNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,7 tỷ đồng tương ứng với 193 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là ART với 743 triệu đồng tương ứng với 295 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 50 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số đã kết phiên trên ngưỡng 955 điểm (MA20,200), thanh khoản khớp lệnh gia tăng và vượt lên trên mức trung bình 20 phiên với 129 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ diễn biến giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 955-965 điểm (MA20,200-50).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ tư liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên ở trên ngưỡng 104 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 23 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 105,5 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

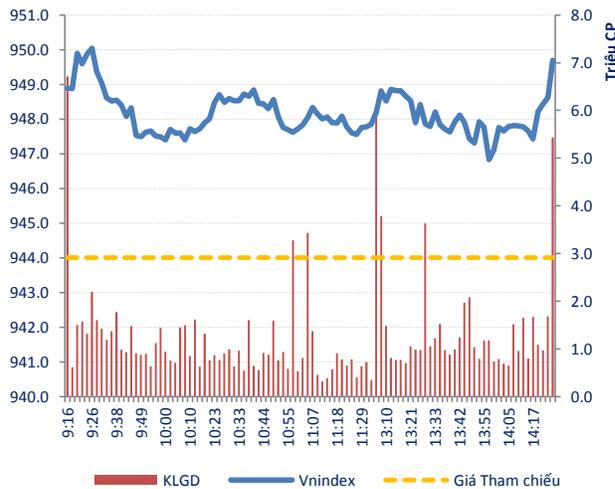
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 38,18 - 38,48 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 180.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng	Ngày 20/6, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.065 đồng (giảm 5 đồng).

TIN QUỐC TẾ

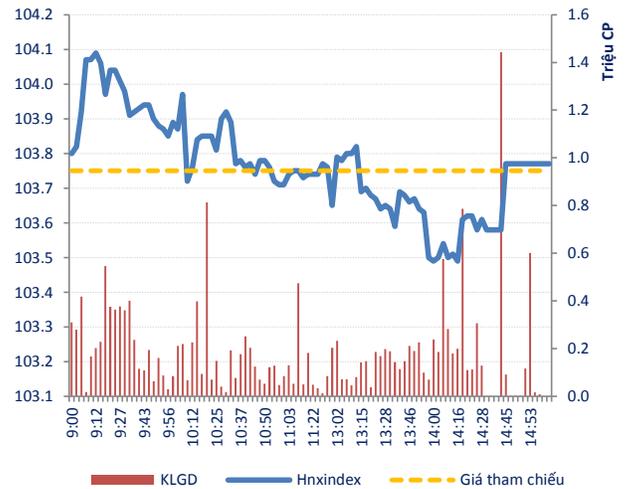
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 33,75 USD/ounce tương ứng với 2,5% lên 1.382,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,304 điểm tương ứng với 0,31% xuống 96,278 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1286 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2711 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,83 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 1,5 USD/thùng tương ứng với 2,78% lên 55,47 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/6, chỉ số Dow Jones tăng 38,46 điểm tương ứng 0,15% lên 26.504 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 33,44 điểm tương ứng 0,42% lên 7.987,32 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,71 điểm tương ứng 0,3% lên 2.926,46 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



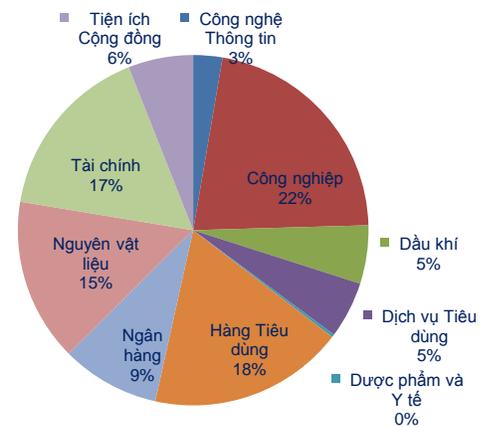
KLGD và HNX-Index trong phiên



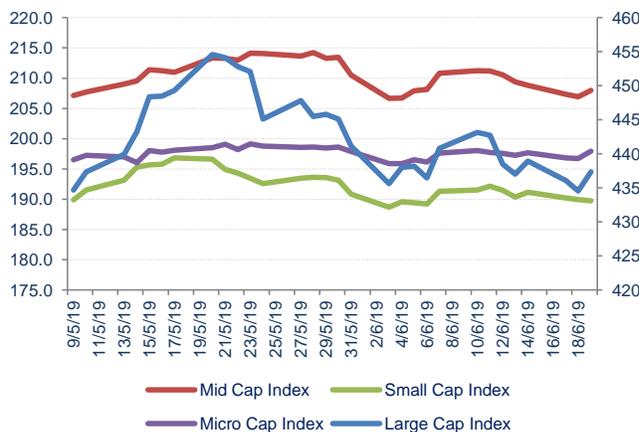
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



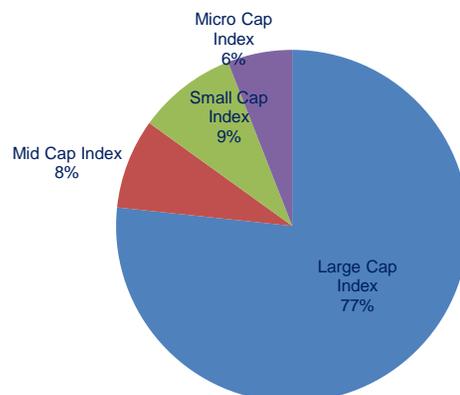
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,293,320	SBT	528,930
2	E1VFN30	1,131,790	HDB	499,050
3	HQC	540,010	BMI	270,600
4	POW	375,540	FLC	246,750
5	SSI	322,780	VHM	171,030

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	65,000	ART	100,012
2	SHB	50,000	HUT	92,000
3	PVS	48,820	CEO	70,000
4	SRA	8,000	TNG	44,300
5	BCC	7,900	IVS	34,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	30.40	30.25	↓ -0.49%	12,560,070
HPG	23.05	23.85	↑ 3.47%	8,365,940
VRE	33.50	34.00	↑ 1.49%	8,095,325
GTN	19.00	19.15	↑ 0.79%	6,060,230
HAG	4.97	5.15	↑ 3.62%	5,740,560

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	22.20	22.60	↑ 1.80%	2,837,615
SHB	7.00	7.00	→ 0.00%	2,515,936
NDN	16.20	16.60	↑ 2.47%	1,233,422
VC3	23.30	23.70	↑ 1.72%	1,070,678
KLF	1.40	1.40	→ 0.00%	910,390

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMA	15.00	16.05	1.05	↑ 7.00%
LGC	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%
CDC	13.65	14.60	0.95	↑ 6.96%
SII	15.85	16.95	1.10	↑ 6.94%
CLW	16.60	17.75	1.15	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NTH	18.00	23.40	5.40	↑ 30.00%
VCM	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
NAP	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
VCC	9.20	10.10	0.90	↑ 9.78%
PPP	11.30	12.40	1.10	↑ 9.73%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SFG	16.50	15.35	-1.15	↓ -6.97%
TDW	25.40	23.65	-1.75	↓ -6.89%
KSH	0.73	0.68	-0.05	↓ -6.85%
HTL	18.35	17.10	-1.25	↓ -6.81%
NSC	92.80	86.50	-6.30	↓ -6.79%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
OCH	8.40	7.60	-0.80	↓ -9.52%
NBP	13.80	12.50	-1.30	↓ -9.42%
TJC	7.50	6.80	-0.70	↓ -9.33%
SJE	29.00	26.30	-2.70	↓ -9.31%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	12,560,070	3.2%	327	92.4	2.9
HPG	8,365,940	3250.0%	2,956	8.1	1.2
VRE	8,095,325	8.8%	1,064	32.0	2.7
GTN	6,060,230	0.0%	(6)	-	1.8
HAG	5,740,560	0.9%	161	32.1	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,837,615	9.5%	2,427	9.3	0.9
SHB	2,515,936	10.9%	1,479	4.7	0.5
NDN	1,233,422	13.5%	1,779	9.3	1.3
VC3	1,070,678	5.3%	701	33.8	1.7
KLF	910,390	0.7%	76	18.5	0.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 7.0%	6.5%	704	22.8	1.5
LGC	↑ 7.0%	6.2%	1,105	27.0	2.1
CDC	↑ 7.0%	12.7%	2,224	6.6	0.8
SII	↑ 6.9%	0.5%	111	152.7	1.0
CLW	↑ 6.9%	10.2%	1,585	11.2	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NTH	↑ 30.0%	19.3%	2,341	10.0	1.9
VCM	↑ 10.0%	14.3%	3,032	8.7	1.3
NAP	↑ 9.9%	5.9%	627	17.7	1.0
VCC	↑ 9.8%	8.5%	1,065	9.5	0.8
PPP	↑ 9.7%	5.9%	670	18.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,293,320	20.6%	2,956	8.1	1.2
V1VFVN3	1,131,790	N/A	N/A	N/A	N/A
HQC	540,010	1.0%	89	15.9	0.2
POW	375,540	7.0%	863	18.1	1.4
SSI	322,780	11.7%	2,168	11.4	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	65,000	6.6%	744	4.7	0.3
SHB	50,000	10.9%	1,479	4.7	0.5
PVS	48,820	9.5%	2,427	9.3	0.9
SRA	8,000	86.9%	24,443	0.5	0.7
BCC	7,900	6.3%	1,069	7.6	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	397,530	3.6%	1,081	107.2	5.5
VHM	261,597	27.4%	3,842	20.3	5.7
VCB	258,880	24.7%	4,372	16.0	3.5
VNM	214,888	38.3%	5,926	20.8	7.6
GAS	198,477	27.4%	6,543	15.8	4.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,043	26.4%	4,297	6.7	1.6
VCG	12,324	7.0%	1,213	23.0	1.9
PVS	10,802	9.5%	2,427	9.3	0.9
VCS	9,549	41.6%	7,332	8.3	3.2
SHB	8,422	10.9%	1,479	4.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	2.53	1.7%	253	19.2	0.3
LAF	2.09	-42.8%	(3,787)	-	1.0
VRE	2.04	8.8%	1,064	32.0	2.7
VHM	1.98	27.4%	3,842	20.3	5.7
HBC	1.86	21.8%	3,031	5.0	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	5.61	-2.0%	(217)	-	0.0
GDW	4.97	10.2%	1,596	11.2	1.1
FID	4.11	0.1%	8	146.2	0.1
SPI	3.90	-4.0%	(401)	-	0.1
ACM	3.59	-0.7%	(65)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
